

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2019/HS-ST

Ngày: 26 – 9 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Văn

Bà Nguyễn Thị Vòng

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:

Ông Ngô Hải Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Thị Thu H, sinh ngày 11 tháng 12 năm 1994 tại tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn TL, xã TN, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Xuân Q (Đã chết), con bà Trần Thị L, sinh năm: 1964; chồng: Nguyễn Viết T, sinh năm: 1987; con: 01 người con sinh năm: 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Học đến lớp 9/12 thì nghỉ học, năm 2013 lập gia đình về sinh sống tại xã TN, huyện Q, tỉnh Quảng Bình cho đến ngày phạm tội. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/7/2019 cho đến nay tại thôn TL, xã TN, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Bị cáo có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Phan Thị H; Sinh ngày: 25/9/1997; Địa chỉ: Thôn B, xã ĐT, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần H; Sinh ngày: 03/5/1990; Địa chỉ: Thôn TB, xã B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01h45' ngày 05/5/2019, tại buồng điều trị bệnh nhân nữ khoa Tai mũi họng Bệnh viện Hữu Nghị VN Cuba ĐH thuộc TDP 14, phường N, thành phố H. Phạm Thị Thu H là người nhà chăm sóc bệnh nhân đang điều trị tại khoa, thức dậy cho con uống sữa, thấy mọi người trong buồng đều ngủ, phát hiện điện thoại Iphone 8 Plus của chị Phan Thị H đang sạc pin trên đầu giường bệnh nhân số 19 liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H rút điện thoại ra khỏi dây sạc rồi tắt nguồn cất vào túi của mình. Đến 07h sáng cùng ngày, H bắt taxi đến cửa hàng điện thoại của anh Trần H ở số 43 THĐ, thành phố H bán máy với giá 3.700.000 đồng. Sau khi bị phát hiện Phạm Thị Thu H đến mua lại máy và giao nộp cho Cơ quan Công an thành phố Đồng Hới.

Tại Kết luận định giá số 52/KL-HĐĐG ngày 06/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 ĐTDĐ Iphone 8 Plus trị giá 15.300.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại tài sản cho bị hại Phan Thị H, chị H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSĐH-KT ngày 13 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Phạm Thị Thu H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “ *Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo Phạm Thị Thu H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng; cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình các tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Phạm Thị Thu H từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 - 24 tháng. Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Thị Thu H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo nhằm lợi dụng sơ hở trong việc quản lý và bảo vệ tài sản của bị hại, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus của chị Phan Thị H đang sạc pin trên đầu giường tại Bệnh viện Việt Nam Cu Ba trị giá 15.300.000 đồng (tại Kết luận định giá số 52/KL-HĐĐG ngày 06/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới).

Hành vi của Phạm Thị Thu H phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện đến cùng hành vi trộm cắp tài sản của người khác mục đích bán để tiêu xài cá nhân. Bị cáo H sinh ra và lớn lên được cho ăn học đến lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà, sau khi lấy chồng cũng chỉ ở nhà nội trợ. Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, hiện đang nuôi con nhỏ; có nơi cư trú rõ ràng. Nên cần xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện lao động, chăm lo cho gia đình và phối hợp cùng địa phương giám sát, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Phạm Thị Thu H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả tự nguyện trả lại tài sản cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình các tiết giảm nhẹ quy định tại tiết 2 điểm b, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho chị Phan Thị H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu vàng hồng, loại 64GB, số EMEI: 354829096045624, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong tại Biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 25/7/2019. Chị H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phan Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự, nên HĐXX không xem xét.

[7] Đối với anh Trần H là người có hành vi mua bán điện thoại do Phạm Thị Thu H trộm cắp đem bán nhưng không biết rõ nguồn gốc tài sản do người khác phạm tội mà có nên không phạm tội. Tại phiên tòa cần nhắc nhở rút kinh nghiệm trong công tác phòng chống tội phạm.

[8] Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Thu H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; tiết 2 điểm b, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thu H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/9/2019.

Giao bị cáo Phạm Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân xã TN, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định hoặc buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Thị Thu H phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/9/2019). Đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

